

Số: /BC-UBND

Hớn Quản, ngày tháng năm 2023

**BÁO CÁO**

**Sơ kết thực hiện Đề án “Trồng một tỷ cây xanh giai đoạn 2021 – 2025”.**

Kính gửi: Sở Nông nghiệp & PTNT.

UBND huyện Hớn Quản nhận được Công văn số 216/SNN-KL ngày 19/9/2023 của Sở Nông nghiệp & PTNT về việc báo cáo Sơ kết thực hiện Đề án “Trồng một tỷ cây xanh giai đoạn 2021 – 2025”;

Xét Báo cáo số 545/BC-PNN ngày 25/9/2023 của Phòng Nông nghiệp & PTNT huyện,

Qua rà soát, UBND huyện Hớn Quản báo cáo như sau:

**1. Tình hình triển khai, xây dựng kế hoạch, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ được giao tại mục VI, Kế hoạch số 09/KH-UBND ngày 13/01/2022 của UBND tỉnh:**

Để triển khai thực Đề án “Trồng một tỷ cây xanh giai đoạn 2021 – 2025” UBND huyện Hớn Quản đã ban hành Quyết định số 661/QĐ-UBND ngày 16/4/2021 về việc thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện trồng cây xanh giai đoạn 2021 – 2025 trên địa bàn huyện, trong đó đã phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn để lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện.

Sau khi UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 09/KH-UBND ngày 13/01/2022 về việc trồng cây xanh giai đoạn 2022 – 2025 trên địa bàn tỉnh, hàng năm UBND huyện Hớn Quản đã ban hành kế hoạch để triển khai thực hiện nhằm đạt chỉ tiêu UBND tỉnh giao. Cụ thể:

- Năm 2022, đã ban hành Kế hoạch số 52/KH-UBND ngày 09/3/2022 về trồng cây xanh trên địa bàn huyện với số lượng 25.000 cây.

- Năm 2023, đã ban hành Kế hoạch số 130/KH-UBND ngày 16/5/2023 về trồng cây xanh trên địa bàn huyện với số lượng 30.000 cây.

Bên cạnh đó, để giao chỉ tiêu, phát động phong trào trồng cây phân tán và đề nghị các hội đoàn thể cấp huyện đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân tự trồng rừng, chăm sóc và hưởng lợi, hàng năm UBND huyện Hớn Quản tổ chức Lễ trồng cây “Đời đời nhớ ơn Bác Hồ”. Cụ thể:

- Năm 2022, đã ban hành Kế hoạch số 90/KH-UBND ngày 08/4/2022 về tổ chức Lễ trồng cây “Đời đời nhớ ơn Bác Hồ” với số lượng là 100 cây.

- Năm 2023, đã ban hành Kế hoạch số 97/KH-UBND ngày 03/4/2023 về tổ chức Lễ trồng cây “Đời đời nhớ ơn Bác Hồ” với số lượng 35 cây.

**2. Kết quả huy động nguồn lực và tổ chức trồng cây xanh 3 năm (2021 - 2023), dự kiến kế hoạch năm 2024 và 2025 của địa phương:**

- Kết quả huy động nguồn lực trồng cây xanh 3 năm (2021 – 2023): Tổng nguồn lực huy động từ Ngân sách để mua giống cây trồng là 1.551.505.000 đồng, trong đó:

+ Năm 2021 là 842.005.000 đồng;

+ Năm 2022 là 0 đồng;

+ Năm 2023 là 697.500.000 đồng.

- Kết quả trồng cây phân tán (*đô thị và nông thôn và trồng trong các trụ sở, cơ quan, đơn vị*) 03 năm (2021 – 2023): 60.000 cây, trong đó:

+ Năm 2021 là 30.000 cây xanh (*đô thị chiếm 25%, tương ứng 7.500 cây; nông thôn chiếm 75%, tương ứng 22.500 cây*)

+ Năm 2022 là 0 cây xanh;

+ Năm 2023 là 30.000 cây xanh (*đô thị chiếm 25%, tương ứng 7.500 cây; nông thôn chiếm 75%, tương ứng 22.500 cây*)

- Dự kiến kế hoạch trồng cây năm 2024 và 2025: Theo Kế hoạch số 09/KH-UBND ngày 13/01/2022 của UBND tỉnh giao trồng 70.000 cây xanh (*năm 2024 là 30.000 cây xanh và năm 2025 là 40.000 cây xanh*). UBND huyện Hớn Quản đề xuất trồng khoảng 45.000 cây xanh (năm 2024 là 25.000 cây xanh và năm 2025 là 20.000 cây xanh).

(*Mẫu biểu chi tiết tại Phụ lục 2, 3, 4*)

### **3. Khó khăn, vướng mắc và kiến nghị, đề xuất:**

Nhu cầu trồng cây xanh năm sau thường ít hơn so với năm trước do các thửa đất công, đất trống, bờ rãnh tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện đã được trồng vì vậy chỉ tiêu giao năm sau trồng nhiều hơn năm trước tại Kế hoạch số 09/KH-UBND ngày 13/01/2022 của UBND tỉnh là chưa phù hợp so với thực tế. Đề nghị Sở Nông nghiệp & PTNT xem xét tham mưu UBND tỉnh giảm chỉ tiêu với huyện Hớn Quản theo tinh thần năm sau giảm so với năm trước hoặc theo nhu cầu thực tế tại địa phương.

**4. Đề xuất khen thưởng các tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc:**  
Không đề xuất khen thưởng.

Trên đây là báo cáo của UBND huyện Hớn Quản về sơ kết thực hiện Đề án “Trồng một tỷ cây xanh giai đoạn 2021 – 2025./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Phòng NN&PTNT;
- LĐVP, CV (Nghĩa);
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Vũ Tiến**

**Phụ lục II**

**KẾT QUẢ THỰC HIỆN TRỒNG CÂY XANH GIAI ĐOẠN 2021-2023**  
(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /9/2023 của UBND huyện Hớn Quản)

TT	Hạng mục	Tổng cộng	Chia các năm					Ghi chú	
			Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023				
					KH	Đã TH	Ước TH cả năm		
(1)	(2)	(3=4+5+8)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)		
<b>I</b>	<b>Tổng DT trồng rừng tập trung (ha)</b>								
	<b>Quy ra tổng số cây tương đương (ĐVT: 1.000 cây). Trong đó:</b>								
1	Trồng rừng phòng hộ, đặc dụng (ha)								
	<i>Quy ra số cây tương đương (1.000 cây)</i>								
2	Trồng mới rừng sản xuất (ha)								
	<i>Quy ra số cây tương đương (1.000 cây)</i>								
<b>II</b>	<b>Trồng cây xanh phân tán (ĐVT: 1.000 cây)</b>								
1	<b>Khu vực đô thị:</b> đường phố, công viên, vườn hoa, quảng trường; trong khuôn viên các trụ sở, trường học, bệnh viện, nhà máy, xí nghiệp, khu công nghiệp, khu chế xuất, các công trình tín ngưỡng, vườn nhà và các công trình công cộng khác....(1.000 cây)	15.000	7.500	0	7.500	0	7.500		
2	<b>Khu vực nông thôn:</b> vườn nhà, hành lang giao thông, ven sông, kênh, muông, bờ vùng, bờ thửa, nương rẫy; trong khuôn viên các trụ sở, trường học, bệnh viện, nhà máy, xí nghiệp, khu công nghiệp, khu chế xuất, các công trình tín ngưỡng và các công trình công cộng khác,... (1.000 cây)	45.000	22.500	0	22.500	0	22.500		
	<b>Cộng I + II:</b>	<b>60.000</b>	<b>30.000</b>	<b>0</b>	<b>30.000</b>	<b>0</b>	<b>30.000</b>		

					0		
--	--	--	--	--	---	--	--

**Phụ lục III**  
**KẾT QUẢ HUY ĐỘNG NGUỒN LỰC**

*(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /9/2023 của UBND huyện Hớn Quản)*

TT	Hạng mục	Tổng cộng	Kết quả huy động nguồn lực (triệu đồng)				Ghi chú
			NSNN	Vốn ODA	Vốn XHH	Nguồn khác	
<b>I</b>	<b>Tổng DT trồng rừng tập trung</b>						
1	Trồng rừng phòng hộ, đặc dụng						
2	Trồng mới rừng sản xuất						
<b>II</b>	<b>Trồng cây xanh phân tán</b>						
1	<b>Khu vực đô thị:</b> đường phố, công viên, vườn hoa, quảng trường; trong khuôn viên các trụ sở, trường học, bệnh viện, nhà máy, xí nghiệp, khu công nghiệp, khu chế xuất, các công trình tín ngưỡng, vườn nhà và các công trình công cộng khác....						
2	<b>Khu vực nông thôn:</b> vườn nhà, hành lang giao thông, ven sông, kênh, mương, bờ vùng, bờ thửa, nương rẫy; trong khuôn viên các trụ sở, trường học, bệnh viện, nhà máy, xí nghiệp, khu công nghiệp, khu chế xuất, các công trình tín ngưỡng và các công trình công cộng khác,...	1.551.505.000	1.551.505.000	0	0	0	0
	<b>Cộng I + II:</b>	<b>1.551.505.000</b>	<b>1.551.505.000</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>

**Phụ lục IV****KẾ HOẠCH TRỒNG CÂY XANH NĂM 2024 - 2025***(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /9/2023 của UBND huyện Hớn Quản)*

<b>TT</b>	<b>Hạng mục</b>	<b>Tổng cộng</b>	<b>Năm 2024</b>	<b>Năm 2025</b>	<b>Ghi chú</b>
<i>(1)</i>	<i>(2)</i>	<i>(3=4+5)</i>	<i>(4)</i>	<i>(5)</i>	<i>(6)</i>
<b>I</b>	<b>Tổng DT trồng rừng tập trung (ha)</b>				
	<b>Quy ra tổng số cây tương đương (ĐVT: 1.000 cây). Trong đó:</b>				
1	Trồng rừng phòng hộ, đặc dụng (ha)				
	<i>Quy ra số cây tương đương (1.000 cây)</i>				
2	Trồng mới rừng sản xuất (ha)				
	<i>Quy ra số cây tương đương (1.000 cây)</i>				
<b>II</b>	<b>Trồng cây xanh phân tán (ĐVT: 1.000 cây)</b>				
1	<b>Khu vực đô thị:</b> đường phố, công viên, vườn hoa, quảng trường; trong khuôn viên các trụ sở, trường học, bệnh viện, nhà máy, xí nghiệp, khu công nghiệp, khu chế xuất, các công trình tín ngưỡng, vườn nhà và các công trình công cộng khác.... <i>(1.000 cây)</i>	11,25	6,25	5	
2	<b>Khu vực nông thôn:</b> vườn nhà, hành lang giao thông, ven sông, kênh, mương, bờ vùng, bờ thửa, nương rẫy; trong khuôn viên các trụ sở, trường học, bệnh viện, nhà máy, xí nghiệp, khu công nghiệp, khu chế xuất, các công trình tín ngưỡng và các công trình công cộng khác,... <i>(1.000 cây)</i>	33,75	18,75	15	
	<b>Cộng I + II:</b>	<b>45</b>	<b>25</b>	<b>20</b>	